

BẢNG TỔNG HỢP

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
		1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:	
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	Quyết định này quy định phân công các cơ quan, đơn vị chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình ổn giá; lập, thẩm định, trình phương án giá; kê khai giá; cơ sở dữ liệu về giá; kiểm tra yếu tố hình thành giá; kiểm tra chuyên ngành về giá trên địa bàn tỉnh.	Quyết định này quy định phân công, phân cấp các cơ quan, đơn vị chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình ổn giá; lập, thẩm định, trình phương án giá, định giá ; kê khai giá; xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về giá; kiểm tra yếu tố hình thành giá; kiểm tra chuyên ngành về giá trên địa bàn tỉnh.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá quy định UBND cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp cho cơ quan, đơn vị hoặc UBND cấp xã định giá cụ thể đối với một số hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá. Do đó, sửa đổi, bổ sung nội dung tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh là phù hợp theo quy định.
		2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau	
Điều 5. Danh mục hàng hoá, dịch vụ do nhà nước định giá	Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định giá theo thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý tại địa phương được quy định tại khoản 4 Điều 21 Luật số 16/2023/QH15, gồm:	1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định giá theo thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý tại địa phương được quy định tại khoản 4 Điều 21 Luật Giá số 16/2023/QH15, tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 , gồm:	
	1. Khung giá: Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	a) Khung giá: Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	
	2. Giá tối đa: a) Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý.	b) Giá tối đa: b1. Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý.	
	b) Dịch vụ sử dụng cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý.	b2. Dịch vụ sử dụng cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý.	
	c) Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô;	b3. Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô;	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
	d) Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt).	b4. Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng), trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;	Điều chỉnh tên Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá
	đ) Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng.	b5. Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng.	
	3. Giá cụ thể theo khung giá, giá tối đa của Bộ (do hai cấp định giá):	c) Giá cụ thể theo khung giá của Bộ Tài chính (do hai cấp định giá): Nước sạch.	
	a) Nước sạch.		
	b) Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.		Bỏ danh mục "dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng và dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc" theo quy định do 02 cấp định giá (Bộ Y tế định giá tối đa, UBND cấp tỉnh định giá cụ thể). Theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá điều chỉnh tên gọi của 02 dịch vụ này và quy định UBND cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp định giá cụ thể áp dụng tại đơn vị trên địa bàn (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an)
	c) Dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập.		
	4. Giá cụ thể:	d) Giá cụ thể:	
	a) Dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện.	d1. Dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện.	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
	b) Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện liên xã, phường).	d2. Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện liên xã, phường.	Điều chỉnh tên Danh mục hàng hóa dịch vụ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá. Đồng thời, UBND tỉnh định giá cụ thể đối với dịch vụ này trong trường hợp thực hiện liên xã
	c) Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương.	d3. Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương.	
	
	k) Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.	d10. Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.	
	l) Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước..		Dịch vụ này đề xuất phân cấp cho UBND cấp xã định giá cụ thể tại địa phương (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá) theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá
		d11. Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.	Bổ sung danh mục Dịch vụ này theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể
	5. Khung giá, giá tối đa, giá cụ thể tùy dịch vụ: Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ.	đ) Khung giá, giá tối đa, giá cụ thể tùy dịch vụ: Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ.	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
		2. Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã định giá theo thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý tại địa phương được quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung của Luật Giá, gồm:	
		a) Sở Y tế định giá cụ thể (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an):	Phân cấp cho cơ quan chuyên môn (Sở Y tế) định giá cụ thể theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá
		a1. Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu).	
		a2. Dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu).	
		a3. Máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn	
		a4. Dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu).	
		b) Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể:	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
		b1. Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	Đề xuất UBND cấp xã định giá cụ thể (áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã), đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá.
		b2. Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá).	Đề xuất phân cấp cho UBND cấp xã định giá cụ thể tại địa phương theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá
		3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 7	
Điều 7. Thẩm định phương án giá	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với:	1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với:	
	c) Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt).	c) Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu)	Điều chỉnh tên Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá đảm bảo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá (phân công cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực là Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định phương án giá)

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
	g) Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt (áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân).	g) Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt thực hiện liên xã, phường.	- Đề xuất giá cụ thể do Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định phương án đối với thực hiện liên xã, phường. - Đề xuất giá cụ thể do UBND cấp xã thẩm định phương án trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương
4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với:	4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với:	4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức thẩm định phương án giá đối với:	
a) Giá cụ thể dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.		a) Giá cụ thể dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	
b) Giá cụ thể dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập		b) Giá cụ thể dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu).	
c) Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) thuộc lĩnh vực y tế - dân số, sự nghiệp lao động - thương binh và xã hội trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương;		c) Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) thuộc lĩnh vực y tế - dân số, sự nghiệp lao động - thương binh và xã hội trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương.	
		d) Giá cụ thể máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	
		đ) Giá cụ thể dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu).	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
	5. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với:	5. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với:	
	a) Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện.	a) Giá cụ thể dịch vụ vận chuyển khí thiên nhiên bằng đường ống và dịch vụ tồn trữ, tái hoá, vận chuyển và phân phối khí thiên nhiên hoá lỏng cho sản xuất điện.	
	b) Giá cụ thể dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước.		Đã phân cấp cho UBND xã thẩm định phương án giá và phê duyệt giá cụ thể
	c) Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) thuộc lĩnh vực công thương trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương.	b) Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) thuộc lĩnh vực công thương trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương.	
		c) Giá cụ thể dịch vụ sử dụng hạ tầng trong cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.	Đề xuất Sở Công Thương là cơ quan thẩm định phương án giá và trình UBND tỉnh định giá cụ thể
	10. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với: Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) thuộc lĩnh vực kinh tế và dịch vụ khác trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương.	10. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, thẩm định phương án giá đối với: a) Giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) thuộc lĩnh vực kinh tế và dịch vụ khác trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương.	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
		b) Giá cụ thể dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.	Đề xuất BQL khu kinh tế thẩm định phương án giá đối với dịch vụ này và trình UBND tỉnh định giá cụ thể
		12. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức thẩm định phương án giá đối với:	
		a) Giá cụ thể dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	
		b) Giá cụ thể dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá)	
		4. Sửa đổi, bổ sung Điều 8	
Ban hành	1. Cơ quan, đơn vị chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực được giao nhiệm vụ thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ quy định tại Điều 7 Quyết định này tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành văn bản định giá.	1. Cơ quan chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân cấp xã được giao nhiệm vụ thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ quy định tại Điều 7 Quyết định này tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền định giá theo quy định tại Điều 5 Quyết định này xem xét, ban hành văn bản định giá.	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
	<p>Đối với hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá quy định tại khoản 3 điểm c khoản 1 Điều 5 Quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định phương án giá, gửi một (01) bản chính hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP cho Bộ Tài chính định khung giá (đối với nước sạch) hoặc Bộ Y tế định giá tối đa (đối với dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập; dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập).</p>	<p>Đối với hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá quy định tại khoản 3 điểm c khoản 1 Điều 5 Quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định phương án giá, gửi một (01) bản chính hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP cho Bộ Tài chính định khung giá (đối với nước sạch) hoặc Bộ Y tế định giá tối đa (đối với dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập; dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập).</p>	
	<p>Sau khi có văn bản định khung giá hoặc giá tối đa, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan, đơn vị chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực (Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Sở Y tế) có trách nhiệm rà soát các thông tin, số liệu tại phương án giá để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá cụ thể. Văn bản định giá sau khi được ban hành được gửi để thông báo đến Bộ Tài chính hoặc Bộ Y tế.</p>	<p>Sau khi có văn bản định khung giá hoặc giá tối đa, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan, đơn vị chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực (Sở Xây dựng hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Sở Y tế) có trách nhiệm rà soát các thông tin, số liệu tại phương án giá để tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá cụ thể. Văn bản định giá sau khi được ban hành được gửi để thông báo đến Bộ Tài chính hoặc Bộ Y tế.</p>	
	<p>2. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá hoặc điều chỉnh mức giá dưới dạng quyết định hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giá, khoản 5 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP</p>	<p>2. Cơ quan có thẩm quyền định giá theo quy định tại Điều 5 Quyết định này ban hành văn bản định giá hoặc điều chỉnh mức giá dưới dạng quyết định hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giá, khoản 5 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP</p>	
		<p>5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9</p>	

	Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND tỉnh Gia Lai	DỰ THẢO Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND	Lý do
Điều 9. Kê khai giá	Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá được quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, gồm:	Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá được quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, gồm:	
	2. Hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định khung giá, giá tối đa để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng quy định tại khoản 1, 2 Điều 5 Quyết định này.	2. Hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định khung giá, giá tối đa để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 5 Quyết định này.	
		6. Sửa đổi, bổ sung điểm b, c, d khoản 1 Điều 10	
Điều 10. Tổ chức thực hiện kê khai giá	1. Cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá: ...	1. Cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá: ...	
	b) Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 4, 5, 6, 7, 8 Điều 3; điểm b, d khoản 2 Điều 5; điểm h khoản 3 Điều 9 Quyết định này;	b) Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 4, 5, 6, 7, 8 Điều 3; tiết b2, b4 điểm b khoản 1 Điều 5; điểm h khoản 3 Điều 9 Quyết định này;	
	c) Sở Xây dựng tiếp nhận kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 5; điểm b, c, l, m khoản 3, điểm b, c khoản 4 Điều 9 Quyết định này;	c) Sở Xây dựng tiếp nhận kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại tiết b1, b3 điểm b khoản 1 Điều 5; điểm b, c, l, m khoản 3, điểm b, c khoản 4 Điều 9 Quyết định này;	
	d) Sở Tư pháp tiếp nhận kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 5 Quyết định này;	d) Sở Tư pháp tiếp nhận kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại tiết b5 điểm b khoản 1 Điều 5 Quyết định này;	